TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:138/2023/QĐST – HNGĐ	*A, ngày 03 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 130/2023/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Trần Thị V** – Sinh năm: 1993

Trú tại: Xóm 7, xã T, huyện Đ, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: **Anh Hồ Sỹ L** – Sinh năm: 1994

Trú tại: Thôn 7, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị V và anh Hồ Sỹ L.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị V và anh Hồ Sỹ L thoả thuận ly hôn.

2/ Về nuôi con chung: Giao con chung Hồ Thị Trà M – Sinh ngày 20/02/2015 cho chị Trần Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị Trần Thị V không yêu cầu anh Hồ Sỹ L cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3/ Về tài sản chung và nợ: Chị Trần Thị V và anh Hồ Sỹ L không yêu cầu Tòa án giải quyết

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của BLTTDS. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Chị Trần Thị V tự nguyện chịu cả án 150.000 đồng phí ly hôn. (Đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0007751 ngày 27/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An). Hoàn trả lại cho chị Trần Thị V số tiền 150.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng